

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 03-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Hồng Vân

Ông Nguyễn Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại Nhà văn hóa khu Thượng Đoạn, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng S, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1997 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng C và bà Nguyễn Thị T (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án: Tại Bản án số 31/2017/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 48/2013/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); tại Bản án số 53/2014/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 23 tháng 10 năm 2020, đến ngày 26 tháng 10 năm 2020 chuyển tạm giam. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1992; cư trú tại: Xóm 15, thôn T, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Văn H. Vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Thành T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 22 tháng 10 năm 2020, Nguyễn Hồng S thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ khu vực Cảng cá H trên đường L thuộc quận N, thành phố Hải Phòng đến khu vực đường 356 Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi bộ đến trước cửa Công ty Cổ phần Thiết bị phụ tùng và Vận tải V (địa chỉ số 762, đường 356 Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng), S thấy cửa công ty mở, bên trong cửa phụ dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu vàng đen, biển kiểm soát 15H1-087.47 của anh Nguyễn Thế H không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. S đi vào phía trong công ty, lấy từ túi xách vải mang theo ra một vạm phá khóa bằng kim loại dài 07 cm, một đầu dẹt, nhọn, một đầu hình lục giác và một tay công kim loại hình chữ T, cán màu vàng, một đầu rỗng hình lục giác để phá ổ khóa xe. S cắm đầu dẹt vạm kim loại vào trong ổ khóa điện xe và lắp tay công hình chữ T vào đầu lục giác của vạm kim loại rồi vặn theo chiều kim đồng hồ thì thấy đèn đồng hồ xe mô tô sáng, khóa điện được mở. Sau khi phá ổ khóa xong, S giấu vạm kim loại vào túi quần phía trước bên phải và tay công vào trong túi xách. Khi S chuẩn bị dắt xe mô tô trên đi thì bị anh Nguyễn Văn H (là nhân viên Công ty Cổ phần Thiết bị phụ tùng và Vận tải V) đi từ khu vực tầng 2 của công ty xuống phát hiện, hô hoán và bắt giữ, sau đó đưa S cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng để làm việc.

Tại Kết luận định tài sản ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hải An kết luận: Một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu vàng đen, biển kiểm soát 15H1-087.47 trị giá 7.500.000 đồng.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An trả lại một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu vàng đen, biển kiểm soát 15H1-087.47 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thế H.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Hồng S về tội Trộm cắp tài sản (thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt) theo khoản 1 Điều 173 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Hồng S về tội Trộm cắp tài sản (chưa đạt).

Về hình phạt chính: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 38 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một túi xách màu xanh; một vam phá khóa bằng kim loại dài 07cm, một đầu dẹt, nhọn, một đầu lục giác; một tay công kim loại hình chữ T, cán màu vàng, một đầu rỗng hình lục giác.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng S nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

Bị hại Nguyễn Thế H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại trình bày vẫn giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu nào khác về bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hồng S tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại, khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22 tháng 10 năm 2020, tại khu vực phía trong cửa phụ của Công ty Cổ phần Thiết bị phụ tùng và Vận tải V (địa chỉ số 762, đường 356 Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng), bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Thế H một xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu vàng đen, biển kiểm soát 15H1-087.47 theo kết luận định giá có giá trị là 7.500.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi; tuy nhiên không thực hiện được đến cùng vì nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo (bị người khác phát hiện). Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần được xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng kết án 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa được xóa án tích đối với tiền án này mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nhân thân bị cáo có ba tiền án đều về tội Trộm cắp tài sản, trong đó có một tiền án chưa được xóa án tích, thể hiện bị cáo là người không có ý thức sửa chữa lỗi lầm, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Một túi xách màu xanh; một vam phá khóa bằng kim loại dài 07cm, một đầu dẹt, nhọn, một đầu lục giác; một tay công kim loại hình chữ T, cán màu vàng, một đầu rỗng hình lục giác là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm đã chở S đến khu vực đường 356 Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, tài liệu điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên chưa đủ căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 38 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa đạt). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23 tháng 10 năm 2020.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Hồng S.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy một túi xách màu xanh; một vam phá khóa bằng kim loại dài 07cm, một đầu dẹt, nhọn, một đầu lục giác; một tay công kim loại hình chữ T, cán màu vàng, một đầu rỗng hình lục giác (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hồng S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Trại tạm giam CATPHP;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Bích Diệp

